

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NINH THUẬN

Số: 408/CNNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

- Mã chứng khoán: NNT

- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa.

- Điện thoại liên hệ: 0919.854.384

- Email: thuhoaniwaco@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/4/2026 tại đường dẫn:

<https://www.capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:
Báo cáo thường niên năm 2025.

Đại diện tổ chức
Người được Ủy quyền Công bố thông tin



Nguyễn Thu Hòa

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4500289362
- Vốn điều lệ: 94.908.414.916 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 94.908.414.916 đồng
- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại: 0259.3823980
- Website: <http://www.capnuocninhthuan.com>
- Mã cổ phiếu (nếu có): NNT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ Công ty Cấp nước Ninh Thuận theo Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 27/09/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty cấp nước Ninh Thuận thành Công ty cổ phần. Công ty cổ phần đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2008 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4303000061 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 16/09/2008 và thay đổi lần thứ sáu theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500289362 do Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 17/03/2026.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch tập trung (Upcom) tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, ngày giao dịch đầu tiên là ngày 22/06/2012. Và, Công ty đã thực hiện đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSD).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh

Từ khi chuyển sang mô hình cổ phần, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tiếp tục thực hiện chức năng và nhiệm vụ chủ yếu của mình với các ngành nghề kinh doanh như sau:



- + Sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất;
- + Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật mạng lưới cấp nước;
- + Khảo sát địa hình xây dựng công trình;
- + Thiết kế công trình cấp, thoát nước;
- + Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cấp nước;
- + Thi công lắp đặt đường ống cấp nước;
- + Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- + Kinh doanh vật tư phục vụ cho lắp đặt và sử dụng nước.

Trong đó, lĩnh vực sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất là lĩnh vực hoạt động chính, chiếm tỷ trọng trên 90% tổng doanh thu hoạt động của Công ty.

- Địa bàn kinh doanh

Công ty cung cấp nước cho các địa bàn thuộc phường Phan Rang, Đông Hải, Ninh Chữ, Bảo An, Đô Vinh, xã Phước Hậu, Phước Hữu, Ninh Phước, Thuận Nam, Cà Ná, Phước Dinh, xã Ninh Sơn, Lâm Sơn.

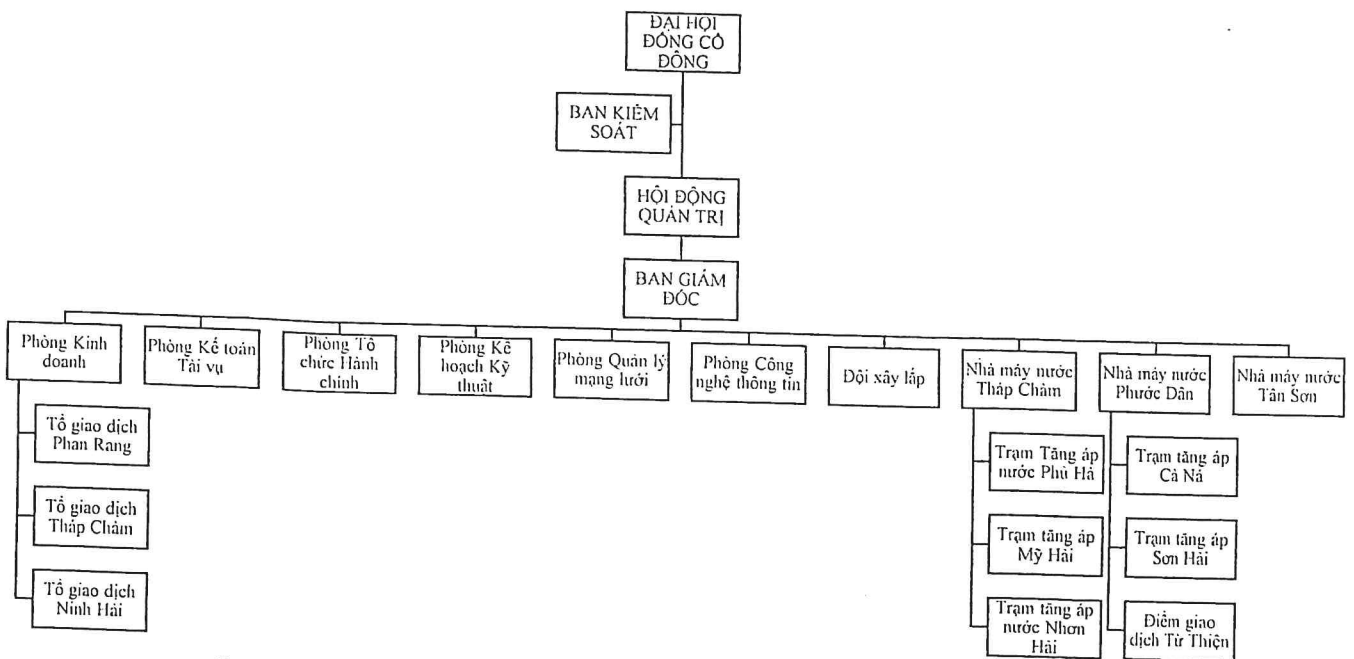
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc. Người đại diện pháp luật là Giám đốc Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn Công ty;
- + Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Đạt tỷ lệ hộ dân được cấp nước cao;
- + Tăng sản lượng nước cung cấp và doanh thu so với chỉ tiêu đề ra;
- + Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ;
- + Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước;
- + Thực hiện các biện pháp giảm thất thoát nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn
 - + Tích cực cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng;
 - + Giữ vững và nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước; gia tăng sản lượng nước tiêu dùng của khách hàng để tăng doanh thu;
 - + Cải tạo các tuyến ống cũ, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp đồng bộ nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước;
 - + Phát triển hệ thống cấp nước, cải tạo nâng cấp các nhà máy nước trực thuộc.
 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty
 - + Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ,...;
 - + Nâng hiệu quả sử dụng đầu tư thêm hệ thống đường ống dẫn nước để đưa nước sạch đến từng hộ gia đình;
 - + Nâng cao chất lượng sử dụng nước, góp phần nâng cao cải thiện sức khỏe, giảm được bệnh tật do nguồn nước gây ra;
 - + Có các biện pháp giảm thiểu tối đa các nguồn gây ô nhiễm như trồng nhiều cây xanh quanh nơi làm việc và các khu vực nhà máy, các trạm xử lý của nhà máy đặt tại vị trí thoáng khí.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế

Do sản phẩm chính của Công ty là mặt hàng nước sạch. Đây là mặt hàng đặc biệt, là nhu cầu thiết yếu nên sẽ ít biến động so với sự biến động của nền kinh tế. Theo đó, xét một cách tổng thể, rủi ro kinh tế không hẳn là rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp được tổ chức theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty đã là công ty đại chúng và đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nên công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sự thay đổi các luật này chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến Công ty.

- Rủi ro đặc thù
- + Rủi ro do tỷ lệ thất thoát nước cao

Hiện nay, tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân tại các đô thị Việt Nam còn cao. Các công trình trên địa bàn tỉnh đang được triển khai đồng bộ, đồng loạt gây ảnh hưởng đến mạng lưới cấp nước của công ty làm tăng chi phí sửa chữa và tỷ lệ thất thoát nước.

- + Rủi ro do đường ống cấp nước lạc hậu, lỗi thời

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến việc thất thoát nước sạch cao là do hệ thống đường ống cấp nước ở tình trạng quá cũ, lạc hậu hoặc việc xâm phạm hành lang an toàn các tuyến ống dẫn đến việc rò rỉ, thất thoát một lượng lớn nước sạch. Ngoài ra, việc thi công các công trình ngầm không đồng bộ dẫn đến việc dễ gây vỡ đường ống cấp nước đã làm tăng tỷ lệ thất thoát nước.

- + Rủi ro về giá cả

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ công cộng, là lĩnh vực hoạt động mà chịu sự kiểm soát rất lớn của Nhà nước. Do đó, giá nước luôn được các cơ quan ban ngành quan tâm như việc ban hành các quy định về khung giá nước áp dụng cho từng khu vực trên phạm vi cả nước. Theo đó, với đặc thù của ngành là tỷ lệ thất thoát nước cao cùng với việc khung giá nước được định sẵn, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- + Rủi ro tài chính

Do đặc điểm của ngành cấp nước, Công ty cần phải đầu tư mới cho máy móc, thiết bị, hệ thống đường ống và đầu tư các dự án cấp nước đón đầu quy hoạch dân cư, khu công nghiệp. Việc đầu tư này với chi phí lớn dẫn đến tài sản cố định luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản của Công ty. Điều này sẽ tác động đến việc Công ty phải sử dụng các nguồn vay nợ để tài trợ cho các hoạt động này. Việc sử dụng nguồn vay hiệu quả hay không được xem là rủi ro của Công ty.

- Rủi ro khác

Các rủi ro khác như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	Đvt	Kết quả năm 2025
Nước ghi thu	m ³	24.830.883
Tổng doanh thu	tỷ đồng	230,504
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	65,309

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (%)
Nước ghi thu	m ³	24.691.596	24.830.883	100,56
Tổng doanh thu	tỷ đồng	225,536	230,504	102,20
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	67,348	65,309	96,97

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

- Ông Đinh Ân – Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 03/3/2026)
- Ông Nguyễn Quốc Quyền – Phó Giám đốc (Bổ nhiệm Giám đốc ngày 03/3/2026)
- Ông Đinh Việt Sơn – Phó Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 15/11/2025)
- Ông Đặng Văn Đủ – Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/7/2025)
- Bà Nguyễn Thu Hòa – Phó Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/12/2025)

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

a) Ông Đinh Ân – Giám đốc

- Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/3/1959

- Địa chỉ thường trú: Số 143 Thống Nhất, P. Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

1983 – 1992: công tác tại Công ty Thương nghiệp Phan Rang – Tháp Chàm

1992 đến nay: công tác tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long

Thuận

6/2018 đến 02/03/2026: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Miễn nhiệm Giám đốc Công ty từ ngày 03/3/2026.

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: đại diện 4.022.486 cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận (ngày 08/01/2026, Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận đã thực hiện bán thành công số lượng 4.022.486 cổ phiếu đang nắm giữ, chiếm 42,38% vốn điều lệ và không còn là cổ đông lớn của Công ty).

- Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: không

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

b) Ông Đinh Việt Sơn – Phó Giám đốc

- Ngày/ tháng/ năm sinh: 26/09/1964

- Địa chỉ thường trú: P. Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Quá trình công tác:

1994 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến 14/11/2025: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 15/11/2025.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 1.000 cổ phần

- Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 2.000 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

c) Ông Nguyễn Quốc Quyền – Phó Giám đốc

- Ngày/ tháng/ năm sinh: 17/8/1975

- Địa chỉ thường trú: 26/13/1 Quang Trung, P. Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện kỹ thuật, Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác:

1994 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Bổ nhiệm Giám đốc Công ty từ ngày 03/3/2026.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 100 cổ phần

- Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 500 cổ phần.

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

d) Bà Nguyễn Thu Hòa – Phó Giám đốc

- Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/10/1984

- Địa chỉ thường trú: 40/16 Nguyễn Trãi, P. Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

2006 – 09/2008: công tác tại Công ty Cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/12/2025.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: không

- Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 1.000 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

e) Ông Đặng Văn Đủ – Phó Giám đốc

- Ngày/ tháng/ năm sinh: 03/12/1985

- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 5, P. Bảo An, tỉnh Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật Tài nguyên nước, kỹ sư xây dựng cầu đường, kỹ sư xây dựng dân dụng

- Quá trình công tác:

12/2007 – 01/2011: công tác tại Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tổng Hợp Hưng Gia S.G

4/2011 – 7/2013: công tác tại Công ty TNHH Apave Châu Á – Thái Bình Dương

9/2013 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/7/2025.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: không

- Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 2.000 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: không

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm):

- Ông Đinh Ân: Thôi việc tại Công ty từ ngày 03/3/2026 theo nguyện vọng cá nhân.

- Ông Đinh Viết Sơn: Thôi việc tại Công ty từ ngày 15/11/2025 theo nguyện vọng cá nhân.

- Ông Nguyễn Quốc Quyền: Bổ nhiệm Giám đốc Công ty từ ngày 03/3/2026.

- Ông Đặng Văn Đủ: Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/07/2025.
- Bà Nguyễn Thu Hòa: Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty từ ngày 01/12/2025.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Tại thời điểm 31/12/2025, số lượng cán bộ, nhân viên công ty là 274 người.

Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ việc trả lương, thưởng, các chế độ chính sách, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước.

Công ty đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và các nội dung đã cam kết đối với người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể và các quy định của Nhà nước.

Công ty đã tổ chức các buổi Hội nghị đối thoại giữa người lao động với lãnh đạo các phòng ban trong Công ty. Thông qua Hội nghị đối thoại, giúp cho ban lãnh đạo Công ty nắm bắt và thấu hiểu những trăn trở, bức xúc của cán bộ công nhân viên, người lao động để giải quyết và khắc phục những thiếu sót, tồn tại, cũng như ghi nhận các ý kiến đóng góp để điều chỉnh các quy định, chính sách nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, ngoài công tác mở rộng mạng lưới cấp nước, Công ty đã hoàn thành và sẽ tiếp tục hoàn thiện một số công trình để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

* Xây dựng cơ bản:

- Hoàn thành việc lắp đặt cụm đồng hồ tổng để theo dõi lưu lượng nước, kiểm soát thất thoát tại một số khu vực Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Hải như: Cụm đồng hồ D.200 cầu Thành Hải gần ngã ba Tân Hội (DMA16), Cụm đồng hồ tổng D150 trước cửa hàng Lương Thực đường Lê Hồng Phong (DMA04), Cụm đồng hồ tổng D100 đầu hẻm 685 đường 21/8 (DMA23),...

Các cụm đồng hồ sau khi lắp đặt và đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả trong việc theo dõi lưu lượng nước liên tục nhằm khoanh vùng những khu vực có khả năng xì chảy, thông qua đó kịp thời phát hiện, sửa chữa xì chảy, kiểm soát thất thoát nước.

- Hoàn thành việc thi công cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại các Nhà máy, Trạm bơm tăng áp. Ngoài ra, Công ty đã thi công cải tạo hệ thống cấp nước các khu vực. Các công trình đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả trong việc tăng cường lưu lượng và áp lực trên mạng lưới cấp nước; Cơ sở vật chất tại các đơn vị khang trang hơn, đảm bảo an toàn lao động và tính thẩm mỹ trong toàn bộ tổng thể công trình, góp phần tạo cảnh quan cho đơn vị, tạo động lực cho cán bộ công nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và phù hợp với sự phát triển trong tương lai.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện một số công trình, dự án:

+ Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m³/ngày đêm lên 120.000 m³/ngày đêm:

Công ty đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn hoàn thành công tác thu hồi đất, lập thiết kế cơ sở, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, xin giấy phép khai thác nước mặt,... Các nội dung này đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan thẩm định và phê duyệt. Dự án được thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi từ năm 2019, đến nay chi phí nhân công, vật tư trang thiết bị đã thay đổi nhiều, do đó sau khi lấy ý kiến tham mưu từ phía các Sở ban ngành, UBND tỉnh đã ban hành quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án. Sau khi được Sở Xây dựng tỉnh thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh Dự án, Công ty hiện đang tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo của Dự án.

+ Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho các vùng trọng điểm đang phát triển và Khu công nghiệp Du Long:

Phần đất được UBND tỉnh cho thuê đợt 1 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Dự án đã hoàn thành đợt 2 công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất trong vùng Dự án, hiện Công ty đã hoàn thiện thủ tục và trình nộp hồ sơ xin thuê đất đợt 2 tại UBND phường Bảo An.

+ Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp NMN Tân Sơn lên 10.000 m³/ngày đêm:

Dự án đã được Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở; UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với Nhà máy nước Tân Sơn và Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Công ty đã ban hành quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Hiện nay, Công ty đang điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu để thực hiện các công việc tiếp theo của Dự án.

+ Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải:

Công ty đã đấu giá thành công và được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (tên đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) công nhận kết quả trúng đấu giá tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải với tổng giá trị là 336,885 tỷ đồng tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 26/5/2025.

Ngày 03/12/2025, sau khi chủ trì kiểm tra hiện trạng xây dựng, sử dụng đất tại các vị trí có Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải đi qua, Sở Xây dựng có văn bản về việc giải quyết tồn tại của Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải, qua đó đề nghị Công ty phối hợp cùng Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh và UBND các xã nơi có hệ thống đi qua bảo vệ công trình tuyến ống, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất trên phạm vi đã giải phóng mặt bằng.

Hiện nay, hệ thống đang trong giai đoạn bảo trì, bảo dưỡng, vận hành thử. Sau khi hoàn tất các thủ tục cấp phép hoạt động, hệ thống sẽ được vận hành hết công suất nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

* Mua sắm:

- Trang bị một số máy móc, thiết bị tại các nhà máy xử lý nước như: Máy dò tìm xì chảy; máy đo độ đục cầm tay; Biển tần 250KW; Hệ thống giám sát, điều khiển từ xa (lắp đặt tại trạm tăng áp Sơn Hải – Nhà máy nước Phước Nam và trạm bơm Bảo Vinh),...; Lắp đặt hệ thống Scada cho các khu vực DMA.

Các máy móc, thiết bị sau khi đưa vào sử dụng đã tăng cường hiệu quả chống thất thoát, số hóa hệ thống cấp nước, đáp ứng nhu cầu thực tế do mở rộng thêm DMA và đảm bảo hoạt động liên tục của các trạm, nhà máy để đáp ứng nhu cầu cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

- Tiếp tục triển khai, mua sắm một số trang thiết bị, máy móc đã được Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết của năm 2025: Mua thiết bị truyền động điều khiển van bướm D.300 bơm số 3 Trạm bơm tăng áp Phan Rang truyền tải đi Đông Mỹ Hải; Trang bị hệ thống Scada cho các DMA các khu vực; Mua máy bơm chìm Trạm bơm cấp I - Nhà máy nước Tân Sơn;...

b) Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	385.335	571.689	48,36
Doanh thu thuần	213.748	221.363	3,56
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	86.440	73.434	(15,05)
Lợi nhuận khác	2.123	339	(84,03)
Lợi nhuận trước thuế TNDN	88.562	73.773	(16,70)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	78.424	65.309	(16,72)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	60,67%	-	-

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 nên chưa có số liệu cụ thể về tỷ lệ trả cổ tức của năm 2025.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	5,560	2,375	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	5,441	2,279	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,262	0,504	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,355	1,016	

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	21,259	22,957	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:	0,555	0,387	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,367	0,295	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,276	0,230	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,204	0,114	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,404	0,332	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Số lượng cổ phần đang lưu hành là: 9.490.841 cổ phần, trong đó:

+ Cổ phần phổ thông: 9.490.841 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Bao gồm: Cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.586.355 cổ phần

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 904.486 cổ phần

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền số VNDVCAVSDN000241/VSDNNTXX ngày 19/05/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh lập).

+ Cổ phần khác: (không có).

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/05/2025

(Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền số VNDVCAVSDN000241/VSDNNTXX ngày 19/05/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh)

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông trong nước	191	9.463.441	99,711
	Cổ đông nhà nước	1	4.940.555	52,056
	Cổ đông tổ chức	4	4.189.696	44,145
	Cổ đông cá nhân	186	333.190	3,510
2	Cổ đông nước ngoài	6	27.400	0,289
	Cổ đông tổ chức	3	27.000	0,285

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Cổ đông cá nhân	3	400	0,004
3	Tổng cộng	197	9.490.841	100,000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không có)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có).

e) Các chứng khoán khác: (không có).

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Hoạt động chính của Công ty là dịch vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn do Công ty quản lý. Chất lượng nước cung cấp (chỉ tiêu lý, hóa) luôn tuân thủ các quy định do Nhà nước ban hành.

Trong công tác thi công, phát triển mạng lưới cấp nước, Công ty đều yêu cầu các đơn vị thi công phải xây dựng biện pháp bảo vệ môi trường, các công trình lân cận và phải có biện pháp thi công phù hợp không gây ồn tắc giao thông.

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)

6.2 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động tính đến 31/12/2025: 274 người.

- Công ty thực hiện trả lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty đúng và đầy đủ theo chức danh và tính chất từng công việc trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng công tác tạo việc làm, cải thiện môi trường lao động nhằm đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đảm bảo thời gian làm việc của người lao động theo quy định của Luật Lao động.

- Toàn thể người lao động đều được ký kết hợp đồng lao động kịp thời và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước nhằm giúp cho người lao động an tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty. Người lao động tại Công ty được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm kết hợp con người. Hằng năm, Công ty thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động; duy trì hoạt động mạng lưới An toàn vệ sinh, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ, nhân viên trong công ty.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp cho cán bộ, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi, Tết Trung thu, hỗ trợ đầu năm học mới,...

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động.

- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người lao động nhằm tái tạo sức lao động, tăng cường thể lực, sức khỏe để cống hiến, phục vụ công tác tốt hơn như tổ chức Hội thao, tham gia các cuộc thi văn nghệ,...

- Công tác thi đua khen thưởng luôn được quan tâm, hàng quý có bình bầu thi đua, cuối năm chọn ra các nhân tố tích cực, qua đó tạo động lực cho người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ đó khuyến khích thi đua toàn Công ty để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2025, Công ty đã cử cán bộ, nhân viên tham gia các lớp tập huấn chuyên đề về đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nước sạch, công tác sử dụng hóa chất khử khuẩn nước,...

6.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc tăng cường hình ảnh, thương hiệu của Công ty thông qua hiệu quả hoạt động, văn hóa doanh nghiệp, chất lượng dịch vụ cấp nước,... Công ty luôn chú trọng đến các công tác xã hội, cụ thể như sau:

- Tích cực phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ chuyên trách giữ gìn an ninh trật tự trong nội bộ Công ty và trên địa bàn nơi Công ty đặt trụ sở.

- Vận động toàn thể cán bộ, nhân viên tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ như: mái ấm công đoàn, quỹ vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa,...

- Hỗ trợ kinh phí chúc Tết bà con vùng dân tộc khó khăn, các đối tượng bảo trợ xã hội,...

- Thăm và tặng quà cho cán bộ, nhân viên công ty đã nghỉ hưu.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Sau một năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã đạt được kết quả:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch năm 2025
1	Nước ghi thu (m ³)	24.691.596	24.830.883	100,56
2	Tổng doanh thu	225.536	230.504	102,20

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch năm 2025
3	Tổng chi phí	149.281	156.731	104,99
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	76.255	73.773	96,75

Năm 2025, các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cơ bản hoàn thành vượt kế hoạch đề ra. Riêng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 đạt 96,75% so với kế hoạch.

Nguyên nhân: Trong năm 2025, Công ty đã tham gia đấu giá thành công Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải với tổng giá trị tài sản là 336,885 tỷ đồng. Sau khi tiếp nhận bàn giao tài sản Công ty bắt đầu trích khấu hao từ ngày 01/7/2025. Việc này phát sinh ngoài Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt. Do đó, chi phí khấu hao tài sản và chi phí tài chính trong năm 2025 tăng so với kế hoạch, dẫn đến việc lợi nhuận trước thuế giảm so với kế hoạch đã đề ra.

b) Phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng thực hiện các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Trong năm, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi, khó khăn như sau:

* Thuận lợi:

- Trong năm qua Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự giúp đỡ của các Sở, ngành chức năng và sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, người lao động; củng cố mối quan hệ lao động hài hoà tiến bộ, công khai, minh bạch đã tạo đồng thuận và là động lực quan trọng giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Đội ngũ cán bộ công nhân viên, người lao động có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động khắc phục khó khăn; có ý thức chấp hành pháp luật, quy trình, quy tắc, nội quy, quy chế của đơn vị; luôn giữ sự đoàn kết, thống nhất, yên tâm làm việc, xây dựng đơn vị ổn định và phát triển;

- Việc sử dụng vốn đầu tư, quản lý tài sản được quan tâm, quản lý chặt chẽ, đa số tài sản đều phát huy công suất, hiệu quả góp phần tăng doanh thu cho Công ty;

- Công tác thực hiện phát triển, lắp đặt hộ khách hàng mới kịp thời theo tiến độ mở mạng, khâu thủ tục hồ sơ và chỉ đạo thi công kịp thời và phù hợp, rút ngắn thời gian tiếp cận dịch vụ cấp nước của khách hàng, tạo mọi điều kiện cho khách hàng sử dụng nước;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và sản xuất bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng, tăng năng xuất lao động.

* Khó khăn:

- Với tốc độ phát triển nhanh của tỉnh nhà, hiện nay các nhà máy nước qua thời gian dài sử dụng đã có dấu hiệu xuống cấp. Cùng với đó là việc thường xuyên hoạt động vượt công suất thiết kế nhằm đảm bảo hoạt động cấp nước an toàn và liên tục đáp ứng

nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân ngày càng tăng cao, nên một số trang thiết bị cần đầu tư thay thế.

- Các hệ thống cấp nước do các đơn vị ngoài công ty đầu tư chưa đồng bộ, gây khó khăn về vận hành hệ thống, ảnh hưởng đến áp lực cũng như lưu lượng cấp nước cho khách hàng;

- Một số khu vực dân cư nước yếu hoặc chưa có đường ống cấp nước nhưng Công ty chưa đầu tư công trình cấp nước được do còn vướng thủ tục pháp lý và kinh phí hỗ trợ di dời khi địa phương hoặc ngành giao thông thực hiện các dự án.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2025 (đồng)	01/01/2025 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Tài sản ngắn hạn	148.884.744.358	271.795.280.805	(45,22)
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.534.263.140	71.100.355.958	(83,78)
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	95.121.000.000	169.821.000.000	(43,99)
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	32.339.650.728	22.149.093.404	46,01
4. Hàng tồn kho	6.021.796.187	5.860.533.398	2,75
5. Tài sản ngắn hạn khác	3.868.034.303	2.864.298.045	35,04
II. Tài sản dài hạn	422.803.965.738	113.539.244.922	272,39
1. Tài sản cố định	390.075.572.936	83.523.775.317	367,02
2. Tài sản dở dang dài hạn	28.548.990.483	25.530.976.161	11,82
3. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	4.179.402.319	4.484.493.444	(6,80)
Tổng tài sản	571.688.710.096	385.334.525.727	48,36

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2025 (đồng)	01/01/2025 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Nợ ngắn hạn	62.683.486.778	48.880.526.907	28,24
1. Phải trả người bán ngắn hạn	8.413.185.818	5.485.967.514	53,36
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	111.228.112	30.380.834	266,11
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	-	1.750.757.313	-
4. Phải trả người lao động	5.120.729.730	3.960.383.050	29,30
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	599.285.510	556.337.787	7,72

Chỉ tiêu	31/12/2025 (đồng)	01/01/2025 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	16.867.018.320	16.242.176.483	3,85
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	25.536.095.028	13.436.095.028	90,06
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.035.944.260	7.418.428.898	(18,64)
II. Nợ dài hạn	225.366.220.767	52.096.001.394	332,60
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	609.089	609.089	-
2. Phải trả dài hạn khác	17.311.469.150	18.505.154.749	(6,45)
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	208.054.142.528	33.590.237.556	519,39
Tổng nợ phải trả	288.049.707.545	100.976.528.301	185,26

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Từ khi chuyển qua hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, về cơ bản tổ chức bộ máy vẫn giữ nguyên như khi còn là Công ty nhà nước, có sắp xếp lại một số đơn vị theo yêu cầu nhiệm vụ và bổ sung các chức danh cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần.

Bộ máy tổ chức quản lý điều hành của Công ty tương đối gọn nhẹ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2026, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2026
1	Nước ghi thu	m ³	23.578.200
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	215.807
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	18.668

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra;

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát triển thêm nhiều khách hàng để tăng sản lượng;

- Chú trọng các giải pháp chống thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước;

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty;

- Phát huy hết công suất các nhà máy. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai đảm bảo kế hoạch đã đề ra: Dự án Cải tạo và nâng cấp NMN Tháp

Chạm từ 52.000 m³/ngày đêm lên 120.000 m³/ngày đêm; Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho các vùng trọng điểm đang phát triển và khu công nghiệp Du Long; Dự án Cải tạo, nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên 10.000 m³/ngày đêm.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: (không có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cán bộ, nhân viên trong công ty cả về vật chất và tinh thần. Tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách về ốm đau, thai sản, tiền lương, tiền thưởng,...; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập, tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngoài việc phát triển sản xuất, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo,... cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2025, lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã không ngừng cố gắng để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách, tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

Đi đôi với giữ ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty làm tốt công tác bảo vệ môi trường, trong năm không có trường hợp vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Công ty đã nghiên cứu, áp dụng các kỹ thuật mới trong sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, giảm thiểu tác động đến môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi và phối hợp với Ban giám đốc và chỉ đạo kịp thời để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã đề ra. Định kỳ hàng tháng, quý đều có tổ chức họp để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra các giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đánh giá chung:

Năm 2025, Công ty thực hiện đầu tư nhiều thiết bị công nghệ và dự án mới. Tuy nhiên nhờ vào sự nhận định kịp thời của Ban giám đốc cũng như Hội đồng quản trị về công tác chuẩn bị sản xuất, đảm bảo không bị động trước diễn biến tình hình và sự cố

gắng của toàn thể cán bộ người lao động trong công ty nên các chỉ tiêu đề ra cơ bản hoàn thành vượt kế hoạch.

Với tất cả sự cố gắng, đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị, các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được Ban giám đốc triển khai kịp thời, đúng quy định. Việc thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, nhưng các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã hoàn thành tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty, tạo công ăn việc làm ổn định cho gần 300 cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nhận định tình hình chính trị, kinh tế - xã hội năm 2026 được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2026, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc Công ty;
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả;
- Điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh đầu tư xây dựng công ty một cách linh hoạt phù hợp trên nguyên tắc chủ động nguồn nước cung cấp, liên kết mạng lưới khu vực đảm bảo kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn phục vụ. Cố gắng giảm chi phí trong giá thành nước, giảm tỷ lệ thất thoát, bảo toàn vốn chủ sở hữu, nộp thuế đầy đủ cho ngân sách Nhà nước và đảm bảo lợi ích, đời sống cho người lao động;
- Không ngừng cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty;
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Phạm Hữu Sơn Chủ tịch

Ông Đinh Ân Thành viên (có đơn xin từ nhiệm ngày 04/3/2026)

Ông Nguyễn Quốc Quyền Thành viên

Ông Phan Thành Phong Thành viên

Ông Hồ Huy Vũ Thành viên (có đơn xin từ nhiệm ngày 04/3/2026)

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản

trị:

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Ghi chú
1	Phạm Hữu Sơn	4.940.555	52,056	Đại diện 100% vốn nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
2	Đình Ân	4.022.486	42,383	Đại diện 100% cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận
3	Nguyễn Quốc Quyền	100	0,001	
4	Phan Thành Phong	2.200	0,023	

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng tiền số VNDVCAVSDN000241/VSDNNTXX ngày 19/05/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh).

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 85/NQ-HĐQT	08/01/2025	Về việc triển khai một số nội dung chuẩn bị cho công tác tham gia đấu giá Nhà máy cấp nước Cà Ná – Phước Nam và hệ thống cấp nước Sơn Hải.	100%
2	Số 88/NQ-HĐQT	20/01/2025	Về việc chấp thuận chủ trương lập Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) rút gọn Dự án Cải tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm công suất 52.000 m ³ /ngđ lên 120.000 m ³ /ngđ.	100%
3	Số 89/QĐ-HĐQT	20/01/2025	Về việc trích quỹ phúc lợi để chi hỗ trợ chi phí trực sản xuất trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 cho các nhà máy.	100%
4	Số 93/NQ-HĐQT	14/02/2025	Về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Cải tạo nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên công suất 10.000 m ³ /ngđ.	100%
5	Số 94/NQ-HĐQT	25/02/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	Số 96/NQ-HĐQT	11/03/2025	Về việc thông qua quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
7	Số 101/QĐ-HĐQT	31/03/2025	Về việc thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
8	Số 102/NQ-HĐQT	02/04/2025	Về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, nhiệm kỳ IV (2024-2029).	100%
9	Số 118/NQ-HĐQT	22/04/2025	V/v chấp thuận Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận.	100%
10	Số 119/QĐ-HĐQT	22/04/2025	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 đối với bà Nguyễn Thu Hòa.	100%
11	Số 120/2025/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
12	Số 122/NQ-HĐQT	26/04/2025	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2025 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong Quý I/2025.	100%
13	Số 123/NQ-HĐQT	28/04/2025	Về việc thông qua quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2025.	100%
14	Số 124/NQ-HĐQT	05/05/2025	Về việc triển khai một số nội dung chuẩn bị cho công tác tham gia đấu giá Nhà máy cấp nước Cà Ná – Phước Nam và hệ thống cấp nước Sơn Hải.	100%
15	Số 126/NQ-HĐQT	12/05/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện các công trình thuộc Kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản Quý I và Quý II năm 2025.	100%
16	Số 127/NQ-HĐQT	13/05/2025	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm công suất 52.000 m3/ngđ lên 120.000 m3/ngđ.	100%
17	Số 128/NQ-HĐQT	27/05/2025	Về việc phê duyệt các nội dung đề lựa chọn tổ chức tín dụng cung cấp khoản vay đầu tư mua tài sản trúng đấu giá Hệ thống cấp nước Cà Ná - Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải.	100%
18	Số 130/QĐ-HĐQT	30/05/2025	Về việc phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ 2024-2029.	100%
19	Số 131/NQ-HĐQT	03/06/2025	Về việc phê duyệt chủ trương thực hiện dự toán "Mua Biến tần ABB điều khiển máy bơm chuyển tải số 2 Trạm bơm cấp 2 Nhà máy nước Tháp Chàm".	100%
20	Số 132/NQ-HĐQT	10/06/2025	Về việc chấp thuận Hợp đồng mua bán tài sản giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và bên có liên quan.	100%
21	Số 133/NQ-HĐQT	12/06/2025	Về việc xem xét, chấp thuận bổ sung 01 Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
22	Số 134/NQ-HĐQT	13/06/2025	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức tín dụng cung cấp khoản vay đầu tư mua tài sản trúng đấu giá HTCN Cà Ná - Phước Nam và HTCN Sơn Hải.	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	Số 136/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 đối với ông Phạm Hữu Sơn.	100%
24	Số 137/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 đối với bà Bá Bạch Thủy Tiên	100%
25	Số 138/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 đối với ông Đình Ấn.	100%
26	Số 140/NQ-HĐQT	27/06/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm “Lắp đặt hệ thống điều khiển từ xa trạm tăng áp Sơn Hải - NMN Phước Dân”.	100%
27	Số 142/QĐ-HĐQT	30/06/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
28	Số 143/NQ-HĐQT	30/06/2025	Về việc ghi tăng nguyên giá và trích khấu hao tài sản cố định đối với Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải	100%
29	Số 144/NQ-HĐQT	10/07/2025	V/v chấp thuận Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận	100%
30	Số 147/NQ-HĐQT	15/07/2025	Về việc áp dụng hạn mức chi định thầu	100%
31	Số 148/NQ-HĐQT	25/07/2025	Về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2025 để chi tiền thưởng cho Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Ban điều hành trong Quý II/2025	100%
32	Số 150/NQ-HĐQT	28/07/2025	Về việc thanh lý vật dụng hành chính, công cụ dụng cụ và đồng hồ đo nước hư hỏng, không sử dụng	100%
33	Số 155/NQ-HĐQT	14/08/2025	Về việc thông qua một số nội dung liên quan đến việc cung cấp khoản vay tín dụng để mua tài sản trúng đấu giá Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải	100%
34	Số 156/NQ-HĐQT	20/08/2025	Về việc chấp thuận các Hợp đồng liên quan đến việc cung cấp khoản vay tín dụng để mua tài sản trúng đấu giá Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải	100%
35	Số 157/NQ-HĐQT	28/08/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm “Lắp đặt hệ thống điều khiển từ xa trạm bơm nước thô Bảo Vinh”	100%
36	Số 158/NQ-HĐQT	07/10/2025	Về việc thông qua việc quy hoạch bổ sung chức danh Giám đốc Công ty, Phó Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng nhiệm kỳ (2024-2029); xem xét bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
37	Số 159/NQ-HĐQT	07/10/2025	Về việc thông qua việc điều chỉnh thời gian ghi chỉ số đồng hồ, thu tiền nước và quyết toán tiền nước của Công ty	100%
38	Số 160/NQ-HĐQT	09/10/2025	Về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư mua sắm "Mua máy bơm chìm Trạm bơm cấp I - Nhà máy nước Tân Sơn"	100%
39	Số 163/NQ-HĐQT	15/10/2025	Về việc phê duyệt dự toán gói thầu "Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025"	80%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40	Số 164/QĐ-HĐQT	16/10/2025	Về việc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2025 đối với ông Đinh Việt Sơn	100%
41	Số 167/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%
42	Số 168/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh Giám đốc Công ty, Phó Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2024-2029	80%
43	Số 169/QĐ-HĐQT	28/10/2025	Về việc đổi cổ phần hạn chế chuyển nhượng sang cổ phần tự do	80%
44	Số 172/NQ-HĐQT	30/10/2025	Về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025"	80%
45	Số 174/NQ-HĐQT	31/10/2025	Về việc ủy quyền của Giám đốc Công ty	80%
46	Số 175/NQ-HĐQT	04/11/2025	Về việc tạm trích Quỹ khen thưởng năm 2025 để chi tiền thưởng cho Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Ban điều hành trong Quý III/2025	80%
47	Số 176/NQ-HĐQT	04/11/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	80%
48	Số 177/NQ-HĐQT	14/11/2025	Về việc giải quyết đơn xin thôi việc của ông Đinh Việt Sơn - Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
49	Số 178/QĐ-HĐQT	14/11/2025	Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Đinh Việt Sơn	100%
50	Số 180/NQ-HĐQT	18/11/2025	Về việc xin chủ trương lựa chọn đơn vị thi công và hình thức mua sắm vật tư phục vụ thi công Công trình: Cải tạo, sửa chữa các tuyến ống cấp nước khu vực phường Đô Vinh; Hạng mục: Cải tạo tuyến ống cấp nước D.168 đoạn từ số nhà 914 đường 21/8 đến số nhà 990 đường 21/8	80%
51	Số 182/NQ-HĐQT	24/11/2025	Về việc triển khai một số nội dung liên quan đến việc thanh toán lần 2 tài sản trúng đấu giá Hệ thống cấp nước Cà Ná – Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải	80%
52	Số 183/NQ-HĐQT	24/11/2025	Về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 984/QĐ-CNNT ngày 13/10/2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%
53	Số 184/NQ-HĐQT	24/11/2025	Về việc trích quỹ phúc lợi chi hỗ trợ cho ông Đinh Việt Sơn	80%
54	Số 186/NQ-HĐQT	01/12/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
55	Số 187/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	100%
56	Số 188/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%
57	Số 190/NQ-HĐQT	01/12/2025	Về việc giao người phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
58	Số 191/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Về việc giao người phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%
59	Số 194/NQ-HĐQT	05/12/2025	Về việc thực hiện đăng ký môi trường và Phòng cháy chữa cháy đối với cơ sở của Hệ thống Cấp nước Cà Ná- Phước Nam và Hệ thống cấp nước Sơn Hải; Sơn Epoxy khối nhà Clo và nhà kho cơ điện nhà máy nước Tháp Chàm	80%
60	Số 195/NQ-HĐQT	05/12/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản hệ thống cấp nước Cà Ná- Phước Nam và hệ thống cấp nước Sơn Hải	80%
61	Số 196/NQ-HĐQT	09/12/2025	Về việc xin chủ trương thi công một số hạng mục thuộc Công trình: Sửa chữa các hạng mục thuộc hệ thống cấp nước Cà Ná- Phước Nam	80%
62	Số 197/NQ-HĐQT	18/12/2025	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm Hệ thống Scada phục vụ công tác kiểm soát lưu lượng áp lực	80%
63	Số 199/NQ-HĐQT	23/12/2025	Về việc điều chỉnh một số nội dung trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	80%
64	Số 201/NQ-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện Dự toán mua sắm: “Trang bị phần mềm kế toán” và hình thức thực hiện Gói thầu: “Trang bị phần mềm kế toán” bằng hình thức chỉ định thầu	80%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (không có).

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: (không có).

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bà Bá Bạch Thủy Tiên Trưởng ban

Bà Đinh Lê Ngọc Trâm Thành viên (có đơn xin từ nhiệm ngày 04/3/2026)

Ông Phạm Nguyên Thắng Thành viên (có đơn xin từ nhiệm ngày 04/3/2026)

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của

Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát cũng tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 nhiệm kỳ IV (2024 – 2029), gồm những nội dung sau:

+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;

+ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024;

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

+ Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024 và Kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2025;

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 nhiệm kỳ IV (2024 – 2029);

+ Kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 nhiệm kỳ IV (2024 – 2029);

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty;

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và tuân thủ theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tiến hành 10 cuộc họp với những nội dung như sau:

STT	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
1	06/01/2025	Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
2	21/01/2025	Thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Người quản lý và Người lao động thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%

STT	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
3	17/03/2025	Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
4	17/03/2025	Thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Người lao động, Ban điều hành, thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
5	03/04/2025	Thông qua các nội dung báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.	100%
6	19/06/2025	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh quý I năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 20/TB-BKS ngày 15/05/2025.	100%
7	29/09/2025	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh quý II năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 23/TB-BKS ngày 19/08/2025.	100%
8	03/11/2025	Về việc xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
9	03/12/2025	Thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Người lao động, Ban điều hành, thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
10	12/12/2025	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh quý III năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 27/TB-BKS ngày 10/11/2025.	100%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: đồng/năm

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng	Các khoản lợi ích (ăn ca, điện thoại...)	Thù lao HĐQT, BKS	Ghi chú
A	Hội đồng quản trị		521.203.500	42.148.548	306.235.708	
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	521.203.500	41.848.548		
2	Đình Ân	Thành viên HĐQT			76.558.927	
4	Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên HĐQT			76.558.927	

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng	Các khoản lợi ích (ăn ca, điện thoại...)	Thù lao HĐQT, BKS	Ghi chú
6	Phan Thành Phong	Thành viên HĐQT			76.558.927	
7	Hồ Huy Vũ	Thành viên HĐQT		300.000	76.558.927	
B	Ban kiểm soát		436.618.483	36.618.200	122.494.290	
1	Bá Bạch Thủy Tiên	Trưởng BKS chuyên trách	436.618.483	35.418.200		
2	Đinh Lê Ngọc Trâm	Thành viên BKS		900.000	61.247.145	
3	Phạm Nguyên Thắng	Thành viên BKS		300.000	61.247.145	
C	Ban Giám đốc		1.424.476.805	132.691.538		
1	Đinh Ân	Giám đốc Công ty	398.828.308	26.016.900		Miễn nhiệm ngày 03/03/2026
2	Đinh Viết Sơn	Phó Giám đốc Công ty	376.239.184	40.900.796		Miễn nhiệm ngày 15/11/2025
3	Nguyễn Quốc Quyền	Phó Giám đốc Công ty	421.622.224	40.207.242		Bổ nhiệm Giám đốc Công ty ngày 03/03/2026
4	Đặng Văn Đù	Phó Giám đốc Công ty	195.975.662	18.672.000		Bổ nhiệm ngày 01/7/2025
5	Nguyễn Thu Hòa	Phó Giám đốc Công ty	31.811.427	6.894.600		Bổ nhiệm ngày 01/12/2025

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (không có)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối liên hệ liên quan tới Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sơn Long Thuận	Cổ đông lớn	Số 450021 2232; ngày cấp: 20/11/2024 đăng ký thay đổi	Số 107 Trần Quang Diệu, P. Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa	31/12/2024	Nghị quyết số 79/NQ-HĐQT ngày 20/12/2024	Hợp đồng cung cấp cát và đá 1x2 phục vụ sản xuất năm 2025: 64.200.000 đồng	Tổng giá trị thực hiện: 53.635.000 đồng
					23/4/2025	Nghị quyết số 118/NQ-HĐQT ngày 22/4/2025	Hợp đồng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối liên hệ liên quan tới Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			lần thứ 11; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận				2025: 76.740.000 đồng	
					16/06/2025	Nghị quyết số 120/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025	Chi trả cổ tức năm 2024: 24.404.422.562 đồng	
					11/07/2025	Nghị quyết số 144/NQ-HĐQT ngày 10/07/2025	Hợp đồng mua cát 2 bể lắng bùn nhà máy xử lý hệ thống cấp nước Cà Ná - Phước Nam: 86.000.000 đồng	
2	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa	Cổ đông nhà nước		Số 01 Trần Phú, P. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	16/06/2025	Nghị quyết số 120/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025	Chi trả cổ tức năm 2024: 29.974.347.185 đồng	
					10/06/2025	Nghị quyết số 132/NQ-HĐQT ngày 10/06/2025	Hợp đồng mua bán tài sản: 336.885.000.000 đồng	

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đính kèm trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Toàn văn ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ sau: <http://www.capnuocninhthuan.com>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Nguyễn Quốc Quyền

